

QUY CHẾ LÀM VIỆC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kinh doanh và Đầu tư Việt Hà.

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

- 1.1. Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên này sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Kinh doanh và Đầu tư Việt Hà.
- 1.2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia cuộc họp, điều kiện, thể thức tiến hành cuộc họp.
- 1.3. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội Đồng Cổ đông

2.1. Điều kiện tham dự Đại hội

Tất cả các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty cổ phần Kinh doanh và Đầu tư Việt Hà tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội hoặc những người được ủy quyền tham dự họp lệ.

2.2. Quyền của các Cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

- a. Được thông báo nội dung, chương trình Đại hội và các tài liệu kèm theo;
- b. Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền tham dự phiên họp không được ủy quyền cho người khác tham dự phiên họp;



- c. Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và điều lệ của Công ty.
- d. Khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, mỗi cổ đông đều nhận được phiếu biểu quyết có ghi số cổ phần tương ứng với số phiếu bầu của mình với các vấn đề được thảo luận tại cuộc họp.

2.3. Nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

- a. Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo (i) Giấy chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu, Giấy ủy quyền hợp lệ (đối với đại diện được ủy quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông;
- b. Giữ gìn an ninh trật tự và không gây rối loạn hay lộn xộn trong cuộc họp ĐHCĐ;
- c. Trang phục gọn gàng, lịch sự;
- d. Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự cho phép của Chủ tọa;
- e. Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban Tổ chức Đại hội và tôn trọng sự điều khiển Đại hội của Chủ tọa;
- f. Nghiêm túc chấp hành Quy chế này, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội;
- g. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký dự họp, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch, Chủ tọa đại hội.

- 3.1. Đoàn Chủ tịch do ĐHCĐ biểu quyết thông qua. Cuộc họp ĐHCĐ sẽ do Chủ tịch HĐQT làm Chủ tọa Đại hội. Trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt hoặc mất khả năng điều khiển cuộc họp hoặc vì lý do bất khả kháng thì các thành viên HĐQT còn lại bầu ra một trong số họ làm chủ tọa Đại hội. Trường hợp HĐQT không bầu được Chủ tọa thì thành viên HĐQT có chức vụ cao nhất có mặt sẽ điều khiển Đại hội để bầu ra một trong số các thành viên HĐQT hoặc cổ đông khác tham dự Đại hội làm Chủ tọa Đại hội. Trong trường hợp bầu Chủ tọa, tên Chủ tọa được đề cử và số phiếu bầu cho Chủ tọa phải được công bố;
- 3.2. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất;
- 3.3. Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự, hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;
- 3.4. Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến đại hội.
- 3.5. Chủ tọa có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp, trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa và Đoàn chủ tịch, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội ra khỏi Đại hội

3.6. Đoàn Chủ tịch do ĐHĐCĐ bầu ra thực hiện một số công việc nhằm hỗ trợ việc điều hành cuộc họp ĐHĐCĐ của Chủ tọa.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Tổ kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội

4.1. Tổ kiểm tra tư cách cổ đông dự ĐHCĐ do HĐQT công ty CP Kinh doanh và Đầu tư Việt Hà bầu ra, gồm 01 Tổ trưởng và 02 thành viên, thực hiện các chức năng và nhiệm vụ sau:

- a. Kiểm tra tư cách của Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến họp, và xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với danh sách cổ đông có quyền dự họp đã chốt ngày 22/5/2018.
- b. Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự họp: Tài liệu và các Thẻ biểu quyết, các Phiếu bầu cử.
- c. Báo cáo trước Đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội trước khi Đại hội được chính thức tiến hành và trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (Cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).

4.2. Tổ kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Tổ Thư ký Đại hội

5.1. Ban tổ chức giới thiệu Tổ thư ký, Đại hội đồng cổ đông lựa chọn và biểu quyết thông qua tại Đại hội.

5.2. Tổ thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo sự phân công của Chủ tọa, bao gồm:

- a. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ các nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
- b. Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội
- c. Hỗ trợ Đoàn chủ tịch công bố dự thảo Biên bản, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
- d. Tiếp nhận phiếu hỏi ý kiến của Cổ đông.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Tổ Kiểm phiếu

6.1. Tổ kiểm phiếu gồm 03 người, 01 Tổ trưởng và 02 thành viên do Ban tổ chức đề nghị và ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua; Thành viên tổ kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Ban kiểm soát.

6.2. Tổ kiểm phiếu có nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, người được ủy quyền dự họp và tổ chức kiểm phiếu;

6.3. Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Chủ tọa và Tổ thư ký.

6.4. Chuẩn bị hòm phiếu, phổ biến thẻ lệ bầu cử, thông qua danh sách ứng viên bổ sung thành viên Ban Kiểm soát, hướng dẫn ghi phiếu;

6.5. Tiến hành thu phiếu, lập Biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả trước Đại hội đồng cổ đông.

6.6. Giao lại Biên bản và toàn bộ ghi nhận biểu quyết cho Chủ tọa.

6.7. Mọi công việc kiểm tra, lập biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu, Tổ kiểm phiếu phải làm trung thực, chính xác và chịu trách nhiệm về kết quả đó.



CHƯƠNG II TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 7. Điều kiện tiến hành Đại hội

- 7.1. Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông tham dự đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội. Trường hợp quá 60 phút kể từ thời điểm khai mạc Đại hội được ghi trong nội dung chương trình Đại hội đã gửi cho các cổ đông mà số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội chưa đại diện đủ cho 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông thì cuộc họp được coi như chưa đủ điều kiện tiến hành
- 7.2. Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp.

Điều 8. Thể thức biểu quyết thông qua các vấn đề Đại hội.

Việc biểu quyết các vấn đề tại Đại hội tùy trường hợp sẽ được thực hiện theo các hình thức dưới đây:

8.1. Biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu

- a. Các nội dung biểu quyết được ghi trong Phiếu biểu quyết sẽ được cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết bằng việc lựa chọn phương án *đồng ý/không đồng ý/không có ý kiến* vào từng nội dung cần lấy ý kiến.
- b. Các cổ đông bỏ phiếu theo nguyên tắc sau:
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa cuộc họp hoặc Tổ trưởng Tổ kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu vào thùng phiếu hoặc sau 30 phút kể từ thời điểm bắt đầu bỏ phiếu tùy thuộc vào thời điểm nào đến trước. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được niêm phong.
 - Việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và thùng phiếu được niêm phong.
- c. Các Phiếu biểu quyết không hợp lệ sẽ không được tính bao gồm:
- Phiếu biểu quyết không do Ban Tổ chức phát ra và không có dấu của Công ty cổ phần Kinh doanh và Đầu tư Việt Hà;
 - Phiếu bị rách, gach, tẩy xóa, sửa chữa;
 - Phiếu ghi thêm các thông tin khác, thêm ký hiệu dẫn đến việc Tổ kiểm phiếu không xác định được ý kiến của người bỏ phiếu;
 - Cổ đông không điền ô nào hoặc điền từ 2 ô trở lên cho mỗi nội dung lấy ý kiến.
- d. Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi Phiếu biểu quyết bị nhầm lẫn với điều kiện chưa bỏ vào thùng phiếu và chưa hết thời hạn bỏ phiếu thì được quyền trực tiếp gặp Tổ trưởng Tổ kiểm phiếu xin đổi lại Phiếu biểu quyết nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

8.2. Biểu quyết trực tiếp

Việc biểu quyết trực tiếp được áp dụng đối với các trường hợp không áp dụng hình thức biểu quyết quy định tại Điều 8.1 trên đây. Trường hợp biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp, cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết về vấn đề cần lấy ý kiến bằng cách giơ Thẻ biểu quyết của mình lên hoặc bằng hình thức khác theo sự điều khiển của Chủ tọa. Tổ kiểm phiếu sẽ ghi lại số Thẻ đồng ý, không đồng ý và không có ý kiến để công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội.

Điều 9. Quy định việc kiểm phiếu đối với hình thức biểu quyết bằng bỏ phiếu

9.1. Kiểm phiếu:

Việc kiểm phiếu phải được tiến hành tại phòng kín ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc. Tổ Kiểm phiếu không được gạch xóa, sửa chữa trên phiếu biểu quyết. Tổ kiểm phiếu sẽ ghi kết quả biểu quyết vào biên bản Đại hội, bao gồm:

- Số phiếu biểu quyết “Đồng ý; Không đồng ý; Không có ý kiến; Không hợp lệ”
- Tỷ lệ phần trăm (%) tương ứng với số phiếu biểu quyết “Đồng ý; Không đồng ý; Không có ý kiến; Không hợp lệ” trên tổng số phiếu thu về.
- Trường hợp cổ đông/đại diện của cổ đông có ý kiến thắc mắc về kết quả biểu quyết, chủ tọa sẽ xem xét và quyết định ngay tại Đại hội.

9.2. Công bố kết quả kiểm phiếu

- Sau khi quá trình kiểm phiếu hoàn thành, Tổ kiểm phiếu lập biên bản kiểm phiếu có chữ ký của tất cả các thành viên Tổ kiểm phiếu;
- Tổ trưởng Tổ kiểm phiếu thay mặt Tổ kiểm phiếu đọc biên bản kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

Điều 10. Phát biểu ý kiến tại Đại hội:

Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp có quyền tham gia đóng góp ý kiến trong phần thảo luận của Đại hội và khi phát biểu ý kiến phải giơ tay và được sự chấp thuận của Chủ tọa đại hội. Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp có thể đăng ký nội dung phát biểu tại Đại hội với Đoàn Chủ tịch qua Thư ký Đại hội bằng phiếu đặt câu hỏi. Khi Chủ tọa chỉ định ai thì người đó phát biểu và Chủ tọa có quyền cắt ngang phần trình bày của cổ đông nếu thấy cần thiết. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội và không được đề xuất các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản Đại hội.

Điều 11. Thông qua Nghị quyết của Đại đồng cổ đông

Theo Điều 144 Luật Doanh nghiệp 2014 và Điều 20 Điều lệ công ty:

11.1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp đồng ý:

- ✓ Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- ✓ Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- ✓ Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
- ✓ Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, hoặc tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn do Điều lệ công ty quy định;
- ✓ Tổ chức lại, giải thể công ty;

11.2. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp đồng ý, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 điều này.

Điều 12. Biên bản của Đại hội đồng cổ đông

12.1 Biên bản Đại hội phải được công bố tại Đại hội và được Đại hội thông qua trước khi bế mạc Đại hội



12.2. Chủ tọa và Thư ký Đại hội chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản Đại hội.

12.3. Biên bản Đại hội, Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của Đại hội phải được lưu trữ tại trụ sở chính của Công ty

12.4. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty.

Điều 13. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

13.1. Căn cứ kết quả tại Đại hội, Biên bản Đại hội, Chủ tọa ra Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề đã được Đại hội thông qua;

13.2. Các cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc có quyền yêu cầu tòa án hoặc trọng tài xem xét, hủy bỏ một phần hoặc toàn bộ quyết định của ĐHĐCĐ phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp.

13.3. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Nghị quyết được thông qua.

**CHƯƠNG III
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 14. Điều khoản thi hành

14.1. Quy chế này gồm 3 Chương, 14 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông 2018 tổ chức ngày 22/6/2018 biểu quyết thông qua.

14.2. Các Cổ đông, Ban Kiểm soát, HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2018 và các bên tham gia Đại hội chịu trách nhiệm thi hành các quy định tại Quy chế này.

